

UBND TỈNH TUYÊN QUANG  
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 258 /STP-XD&KTVB  
Về việc đề nghị đăng tải dự thảo  
Quyết định quy phạm pháp luật

Tuyên Quang, ngày 05 tháng 4 năm 2019

Kính gửi: Sở Thông tin và truyền thông tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành; thực hiện sự phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tư pháp đã soạn thảo dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Quy định tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang ban hành kèm theo Quyết định số 02/2017/QĐ-UBND ngày 10 tháng 3 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Sở Tư pháp trân trọng đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông đăng tải hồ sơ dự thảo Quyết định nêu trên lên Cổng thông tin điện tử tỉnh Tuyên Quang, mục góp ý dự thảo văn bản để lấy ý kiến tham gia của các cơ quan, tổ chức, nhân dân và tổng hợp ý kiến tham gia gửi Sở Tư pháp **trước ngày 06 tháng 5 năm 2019** (Tài liệu đăng tải gồm: Dự thảo Tờ trình UBND tỉnh, Dự thảo Quyết định).

Rất mong nhận được sự quan tâm, phối hợp của Quý cơ quan./.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi; | (để
  - Trang TTĐT STP; | đăng tải)
  - Lưu: VT, XD&KTVB.
- Loan.04b.

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Thị Thược**

Số: /TTr-STP

Tuyên Quang, ngày tháng năm 2019

DỰ THẢO

## TỜ TRÌNH

**Dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Quy định tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang ban hành kèm theo Quyết định số 02/2017/QĐ-UBND ngày 10 tháng 3 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ Điều 131 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Sở Tư pháp kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Quy định tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang ban hành kèm theo Quyết định số 02/2017/QĐ-UBND ngày 10 tháng 3 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh như sau:

### I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

Thực hiện Luật công chứng năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 02/2017/QĐ-UBND ngày 10/3/2017 ban hành Quy định tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (*sau đây viết tắt là Quyết định số 02/2017/QĐ-UBND*), có hiệu lực thi hành từ ngày 22/3/2017. Việc ban hành Quyết định nêu trên đã kịp thời thể chế hóa Điều 70 Luật công chứng và là hành lang pháp lý để xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh. Qua gần 02 năm thực hiện, Sở Tư pháp đã tiếp nhận và tham mưu trình UBND tỉnh thành lập 01 văn phòng công chứng (*Văn phòng công chứng Quang Sách*), nâng tổng số tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh lên 04 tổ chức, góp phần đẩy mạnh xã hội hóa, nâng cao tính cạnh tranh lành mạnh giữa các tổ chức hành nghề công chứng, tạo điều kiện cho tổ chức, cá nhân trong việc lựa chọn tổ chức hành nghề công chứng thực hiện công chứng, chứng thực hợp đồng, giao dịch theo quy định của pháp luật.

Tuy nhiên, ngày 15/6/2018 Quốc hội khóa XIV đã thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 luật có liên quan đến quy hoạch, trong đó Điều 2 của Luật này đã sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật công chứng năm 2014 theo

hướng bãi bỏ các quy định về quy hoạch tổng thể phát triển tổ chức hành nghề công chứng tại Luật công chứng năm 2014 như sau:

Khoản 1, khoản 4 Điều 2 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 luật có liên quan đến quy hoạch năm 2018 quy định:

*“1. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 18<sup>1</sup> như sau:*

*“1. Việc thành lập tổ chức hành nghề công chứng phải tuân theo quy định của Luật này.”*

*... 4. Bãi bỏ điểm b khoản 1 Điều 70<sup>2</sup>”.*

Theo quy định trên, Luật công chứng (*được sửa đổi, bổ sung*) đã bỏ nguyên tắc thành lập tổ chức hành nghề công chứng là *“phù hợp với Quy hoạch tổng thể phát triển tổ chức hành nghề công chứng do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt”*. Vì vậy, quy định tại khoản 3 Điều 3, khoản 2 Điều 4, khoản 2 Điều 7 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 02/2017/QĐ-UBND<sup>3</sup> không còn phù hợp.

- Ngày 12/02/2019, Bộ Tư pháp đã ban hành Công văn số 449/BTP-BTTP về việc triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 luật có liên quan đến quy hoạch năm 2018 và Luật công chứng năm 2014, hướng dẫn:

*“... Bộ Tư pháp đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quan tâm, chỉ đạo Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành liên quan tại địa phương thực hiện một số công việc sau đây:*

*...4. Rà soát, sửa đổi Tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng (gọi tắt là Tiêu chí) đã được ban hành để phù hợp với pháp luật hiện hành và đảm bảo hiệu quả quản lý nhà nước đối với hoạt động công chứng*

---

<sup>1</sup> Khoản 1 Điều 18 Luật công chứng 2014 quy định nguyên tắc thành lập tổ chức hành nghề công chứng: *“1. Việc thành lập tổ chức hành nghề công chứng phải tuân theo quy định của Luật này và phù hợp với Quy hoạch tổng thể phát triển tổ chức hành nghề công chứng do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt”*.

<sup>2</sup> Điểm b khoản 1 Điều 70 Luật công chứng năm 2014 *“1. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện việc quản lý nhà nước về công chứng tại địa phương và có các nhiệm vụ, quyền hạn sau đây: ... b) Thực hiện các biện pháp phát triển tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn phù hợp với Quy hoạch tổng thể phát triển tổ chức hành nghề công chứng đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt”*.

<sup>3</sup> Khoản 3 Điều 3, khoản 2 Điều 4, khoản 2 Điều 7 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 02/2017/QĐ-UBND quy định:

*“Điều 3. Nguyên tắc xét duyệt*

*... 3. Phù hợp với Quy hoạch tổng thể phát triển tổ chức hành nghề công chứng đến năm 2020 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.*

*Điều 4. Giải thích từ ngữ*

*... 2. Điểm cộng là số điểm được cộng thêm so với điểm chuẩn của từng tiêu chí và là cơ sở để xác định hồ sơ được phép thành lập Văn phòng công chứng khi số hồ sơ xét duyệt cao hơn số lượng Văn phòng công chứng được thành lập theo quy hoạch tại cùng địa bàn.*

*Điều 7. Xác định hồ sơ đạt yêu cầu và cho phép thành lập*

*... 2. Trường hợp số lượng hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng trên địa bàn một đơn vị cấp huyện nhiều hơn số lượng tổ chức hành nghề công chứng theo quy hoạch thì hồ sơ được lựa chọn là hồ sơ đạt tổng điểm chuẩn quy định tại Khoản 1 Điều này và có số điểm cộng cao hơn. Trong trường hợp có nhiều hồ sơ có số điểm bằng nhau thì hồ sơ đề nghị xét chọn sẽ ưu tiên hồ sơ có số điểm về tổ chức nhân sự cao hơn”*.

trong điều kiện không còn Quy hoạch tổng thể phát triển tổ chức hành nghề công chứng... ”.

- Tại khoản 1 Điều 12 và khoản 1 Điều 127 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 quy định:

*“Điều 12. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật*

*1. Văn bản quy phạm pháp luật chỉ được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ bằng văn bản quy phạm pháp luật của chính cơ quan nhà nước đã ban hành văn bản đó hoặc bị đình chỉ việc thi hành hoặc bãi bỏ bằng văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên có thẩm quyền. Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành văn bản khác phải xác định rõ tên văn bản, phần, chương, mục, tiểu mục, điều, khoản, điểm của văn bản bị sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành...*

*Điều 127. Đề nghị xây dựng quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh*

*1. Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm đề nghị xây dựng quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh”.*

Đề kịp thời triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 luật có liên quan đến quy hoạch, đồng thời tạo điều kiện đẩy nhanh xã hội hóa hoạt động công chứng và đảm bảo hiệu quả quản lý nhà nước đối với hoạt động công chứng trong điều kiện không còn Quy hoạch tổng thể phát triển tổ chức hành nghề công chứng; bảo đảm tổ chức hành nghề công chứng phát triển gắn với địa bàn dân cư, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế- xã hội; đáp ứng đầy đủ nhu cầu công chứng các hợp đồng, giao dịch của cá nhân, tổ chức trên địa bàn tỉnh.

Từ các vấn đề nêu trên, việc UBND tỉnh ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Quy định tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang ban hành kèm theo Quyết định số 02/2017/QĐ-UBND ngày 10 tháng 3 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh là rất cần thiết.

## **II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG VĂN BẢN**

**1. Mục đích:** Xây dựng Quyết định nhằm kịp thời sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Quy định tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang ban hành kèm theo Quyết định số 02/2017/QĐ-UBND ngày 10 tháng 3 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh không còn phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

## **2. Quan điểm xây dựng văn bản**

- Đảm bảo việc thi hành Hiến pháp, pháp luật, nhất là Luật công chứng năm 2014, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 luật có liên quan đến quy hoạch năm 2018.

- Phù hợp với pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản pháp luật có liên quan.

- Kịp thời xử lý những có nội dung không còn phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành, góp phần hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của địa phương, thúc đẩy kinh tế- xã hội địa phương ngày càng phát triển. Định hướng phát triển tổ chức hành nghề công chứng phù hợp với điều kiện kinh tế- xã hội của tỉnh Tuyên Quang.

### **III. CĂN CỨ SOẠN THẢO VÀ BAN HÀNH VĂN BẢN**

Các văn bản quy phạm pháp luật làm căn cứ để soạn thảo, trình ban hành văn bản gồm:

- Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;
- Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;
- Luật công chứng năm 2014;
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 luật có liên quan đến quy hoạch năm 2018;
- Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;
- Công văn số 449/BTP-BTTP ngày 12/02/2019 của Bộ Tư pháp về việc triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 luật có liên quan đến quy hoạch năm 2018 và Luật công chứng năm 2014;
- Văn bản số /UBND-NC ngày / /2019 của UBND tỉnh về việc xây dựng quyết định quy phạm pháp luật của UBND tỉnh;
- Và một số văn bản có liên quan.

### **IV. QUÁ TRÌNH SOẠN THẢO**

Sở Tư pháp đã thành lập Tổ soạn thảo Quyết định (*tại Quyết định số 31/QĐ-STP ngày 19/02/2019*) và ban hành Kế hoạch soạn thảo dự thảo Quyết định (*Kế hoạch số 39/KH-STP ngày 26/02/2019*). Tổ soạn thảo đã tổ chức rà soát, tổng hợp kết quả rà soát Quyết định số 02/2017/QĐ-UBND ngày 10 tháng 3 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

- Ngày / /2019, Sở Tư pháp đã có Văn bản số /STP-XD&KTVB đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông đăng tải dự thảo Quyết định trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh Tuyên Quang để lấy ý kiến nhân dân; ban hành Văn bản số /STP-XD&KTVB về việc tham gia ý kiến vào dự thảo Quyết định. Kết quả, đã có / cơ quan, đơn vị được lấy ý kiến đã có văn bản tham gia ý kiến<sup>4</sup>, ...% cơ quan, đơn vị đều nhất trí hoàn toàn với dự thảo Quyết định. Ngày .../ /2019, Sở Thông tin và Truyền thông có Văn bản số 150/STTTT-CTTĐT về việc tổng hợp các ý kiến đóng góp của các cơ quan, tổ chức và cá nhân từ hệ thống tiếp nhận thông tin của Cổng Thông tin điện tử tỉnh đối với dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, kết quả từ ngày / /2019 đến hết ngày / /2019 nhận được ... ý kiến đóng góp của ... cơ quan, tổ chức và cá nhân từ hệ thống tiếp nhận thông tin của Cổng Thông tin điện tử tỉnh.

- Ngày / /2019, Sở Tư pháp ban hành Quyết định thành lập Hội đồng tư vấn thẩm định dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Quy định tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang ban hành kèm theo Quyết định số 02/2017/QĐ-UBND ngày 10 tháng 3 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh (*Quyết định số 36/QĐ-STP*). Ngày / /2019, Hội đồng tư vấn thẩm định đã tổ chức họp thẩm định dự thảo Quyết định.

Sở Tư pháp đã hoàn chỉnh dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Quy định tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang ban hành kèm theo Quyết định số 02/2017/QĐ-UBND ngày 10 tháng 3 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh theo ý kiến thẩm định tại Báo cáo thẩm định số... /BC-STP ngày / /2019.

## **V. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG DỰ THẢO VĂN BẢN**

Dự thảo Quyết định gồm .... điều, cụ thể:

- Điều 1: Nội dung quy định sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Quy định tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang ban hành kèm theo Quyết định số 02/2017/QĐ-UBND ngày 10 tháng 3 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Điều 2: Nội dung quy định trách nhiệm tổ chức thực hiện.

- Điều 3: Quy định điều khoản thi hành.

## **VI. NHỮNG VẤN ĐỀ CÒN CÓ Ý KIẾN KHÁC NHAU: Không.**

Vậy, Sở Tư pháp kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Quy định tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang ban hành kèm theo Quyết định số 02/2017/QĐ-UBND ngày 10 tháng 3 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh./.

---

<sup>4</sup> Gồm:...

*Hồ sơ kèm theo Tờ trình, gồm có:*

*(1) Dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Quy định tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang ban hành kèm theo Quyết định số 02/2017/QĐ-UBND ngày 10 tháng 3 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh (Bản giấy và bản điện tử);*

*(2) Báo cáo thẩm định số /BC-STP ngày / /2019 của Sở Tư pháp về thẩm định Dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Quy định tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang ban hành kèm theo Quyết định số 02/2017/QĐ-UBND ngày 10 tháng 3 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh (Bản giấy và bản điện tử);*

*(3) Bản giải trình tiếp thu ý kiến thẩm định (Bản giấy và bản điện tử);*

*(4) Bản tổng hợp, giải trình tiếp thu ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức, cá nhân (Bản điện tử);*

*(5) Bản chụp ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức, cá nhân (Bản điện tử).*

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh; (để trình)
- Giám đốc;
- Các PGĐ sở;
- Trang Thông tin điện tử STP;
- Lưu VT, XD&KTVB.  
Loan.5b.

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Thị Thược**

Số: /2019/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày tháng năm 2019

**DỰ THẢO**

**QUYẾT ĐỊNH**

**Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Quy định tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang ban hành kèm theo Quyết định số 02/2017/QĐ-UBND ngày 10 tháng 3 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật công chứng ngày 20 tháng 6 năm 2014; Điều 2 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 luật có liên quan đến quy hoạch ngày 15 tháng 6 năm 2018;*

*Căn cứ Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Công chứng;*

*Thực hiện Văn bản số 449/BTP-BTTP ngày 12 tháng 02 năm 2019 của Bộ Tư pháp về việc triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 luật có liên quan đến quy hoạch năm 2018 và Luật công chứng năm 2014;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số /TTr-STP ngày tháng năm 2019.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Quy định tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang ban hành kèm theo Quyết định số 02/2017/QĐ-UBND ngày 10 tháng 3 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh, như sau:

1. Khoản 2 Điều 4 được sửa đổi như sau:

“2. Điểm cộng là số điểm được cộng thêm so với điểm chuẩn của từng tiêu chí”.

2. Khoản 2 Điều 7 được sửa đổi, bổ sung như sau:



“2. Trường hợp cùng một thời điểm, số lượng hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng trên địa bàn một đơn vị cấp huyện vượt quá so với nhu cầu công chứng tại cấp huyện đó thì hồ sơ được lựa chọn là hồ sơ đạt tổng điểm chuẩn quy định tại khoản 1 Điều này và có số điểm cộng cao hơn. Trong trường hợp có nhiều hồ sơ có số điểm bằng nhau thì hồ sơ đề nghị xét chọn sẽ ưu tiên hồ sơ có số điểm về tổ chức nhân sự cao hơn”.

3. Bãi bỏ khoản 3 Điều 3.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp; Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; các tổ chức hành nghề công chứng và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

## **Điều 3. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2019./.

### **Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Cục KTrVBQPPL, Bộ Tư pháp (để kiểm tra)
- UBMTTQ và các tổ chức CTXH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Như Điều 2 (để thi hành);
- HĐND các huyện, thành phố;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh (đăng tải);
- Các Phó CVP UBND tỉnh;
- Phòng Tin học và Công báo;
- Trưởng các phòng khối NCTH;
- Lưu: VT, NC.

báo cáo

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Phạm Minh Huân**